

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ- TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Hùng và bà Đỗ Thị Thu Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 04 háng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 11/10/2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Thị Thu H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 16 tháng 04 năm 1996 tại C, Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Bố đẻ: Lê Ngọc T, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1974. Điều trú tại Khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Chồng: Đào Trung T1, sinh năm 1991 (Đã ly hôn tháng 7/2024).

Con: Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/6/2024. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Chị Lý Thị T2, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. *(vắng mặt)*.

2, Anh Lê Mạnh T3, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu T, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/09/2023, Phòng An ninh chính trị nội bộ (PA03) Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành làm việc với Công ty trách nhiệm hữu hạn C có trụ sở tại lô E, khu công nghiệp C thuộc huyện C, tỉnh Phú Thọ. Quá trình làm việc đã phát hiện giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2, sinh năm 1988, ở Khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ có dấu hiệu bị làm giả. Phòng PA03 - Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành lập biên bản và thu giữ Giấy khám sức khỏe này. T2 đã khai nhận mua 01 giấy khám sức khỏe của mình ở trên mạng để làm hồ sơ xin việc và mua 01 giấy khám sức khỏe của Lê Thị Thu H, sinh năm 1996, trú tại khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Phòng an ninh chính trị nội bộ đã mời Lê Thị Thu H làm việc, quá trình làm việc H khai nhận hành vi bán giấy khám sức khỏe giả cho T2 và tự nguyện giao nộp 16 giấy khám sức khỏe giả H đã mua từ trước với mục đích để bán kiếm lời. Sau đó, Phòng PA03 - Công an tỉnh P đã chuyển hồ sơ cùng những tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê để kiểm tra, xác minh theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định: vào khoảng đầu năm 2023, Lê Thị Thu H trong quá trình sử dụng tài khoản Zalo có tên “H Kòi”, đăng ký bằng số điện thoại 0982.105.196 thì nhận được tin nhắn của một người dùng tài khoản Zalo có tên tiếng nước ngoài giới thiệu có bán giấy khám sức khỏe giả. H không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhớ rõ tên tài khoản của người này là gì. Sau đó H tự đổi tên Z của người trên là “Chú K” để dễ nhớ và khi nào có nhu cầu mua giấy khám sức khỏe giả sẽ liên hệ.

Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra Lê Thị Thu H tự khai nhận: vào khoảng giữa tháng 02 năm 2023, Lê Mạnh T3, sinh năm 1990, trú tại Khu T, xã H, huyện C do

có họ hàng và biết H bán giấy khám sức khỏe giả nên T3 đã gặp trực tiếp và hỏi mua của H 01 giấy khám sức khỏe loại không dán ảnh. H đồng ý và hẹn vài hôm sau đến công Công ty TNHH H9 giao cho T3. Sau đó H nhắn tin đến tài khoản Z tên “Chú K” đặt mua 01 giấy khám sức khỏe với giá 50.000đ. Khoảng vài ngày sau, người sử dụng tài khoản Zalo tên “Chú K” gọi cho H bảo ra cửa lấy Giấy thì H đi ra trước cửa nhà H ở khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ có người giao giấy khám sức khỏe cho H (H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). H nhận giấy khám sức khỏe và thanh toán cho người này 50.000đồng. Sau đó, H cầm giấy khám sức khỏe này mang đến công Công ty TNHH H9 đưa trực tiếp cho T3 và thu của T3 90.000đồng. Sau khi mua giấy khám sức khỏe của H, T3 tự dán ảnh, viết thông tin cá nhân vào giấy khám sức khỏe rồi sử dụng giấy khám sức khỏe này để nộp theo hồ sơ vào công ty TNHH H9 ở khu Công nghiệp C, tỉnh Phú Thọ và được nhận vào làm việc từ tháng 02 năm 2023 đến nay.

Vào khoảng tháng 8 năm 2023, T2 được công ty giao làm hồ sơ lao động cho ông Zhang K1, sinh năm 1987, quốc tịch Trung Quốc đến lao động tại công ty C. Do không muốn đưa ông Z1 KaiGang đi khám và biết được Lê Thị Thu H bán giấy khám sức khỏe, T2 dùng tài khoản Zalo của T2 tên “Lý Thúy” đăng ký bằng số điện thoại 0986.230.941 nhắn tin đến tài khoản Zalo của H tên “Hằng Kòi” đăng ký bằng số điện thoại 0982.105.196 hỏi mua của H 01 tờ giấy khám sức khỏe loại có dán ảnh, ghi sẵn thông tin cá nhân của Zhang K1, H đồng ý. Thúy gửi ảnh và nhắn thông tin của Z2 qua ứng dụng Zalo cho H. Sau đó H gửi cho người có tài khoản Z “Chú Khám” để làm 01 (một) giấy khám sức khỏe giả loại có dán ảnh, ghi sẵn thông tin với giá 150.000đồng. Khoảng vài ngày sau, có một người đàn ông đi xe máy đến giao giấy khám sức khỏe giả cho H, H nhận và thanh toán tiền mặt cho người đàn ông này 150.000đồng (H không nhớ rõ khuôn mặt, biển số xe của người này). Sau đó, H gửi người vận chuyển giao giấy khám sức khỏe giả cho T2, T2 nhận và thanh toán 30.000đồng tiền vận chuyển (T2 và H đều không nhớ rõ khuôn mặt, vóc dáng và thông tin phương tiện của người vận chuyển). Thúy kiểm tra thấy không có số và thông tin hộ chiếu của Z1 KaiGang không khớp nên đã hủy bỏ giấy khám sức khỏe trên. Sau đó T2 đã đưa Z1 KaiGang đi khám ở Bệnh viện đa khoa tỉnh P, làm hồ sơ nộp về sở L3 theo quy định. Zhang KaiGang không biết việc T2 đặt mua giấy khám sức khỏe cho mình. Sau này T2 đã gặp và thanh toán trực tiếp cho H 200.000đồng tiền mặt đã mua giấy khám sức khỏe giả.

Khi thấy có nhiều người có nhu cầu mua giấy khám sức khỏe giả, việc làm giấy tờ giả và việc mua bán không bị phát hiện nên H đặt làm giả 16 giấy khám sức khỏe loại không dán ảnh của người có tài khoản Z “Chú K” với giá 800.000đồng để bán

kiểm lời. Tuy nhiên H chưa kịp bán thì bị phát hiện và tự nguyện giao nộp như đã nêu trên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra Quyết định trưng cầu giám định số: 165/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng K3 Công an tỉnh Phú Thọ giám định mẫu dấu, mẫu in, chữ ký, chữ viết trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2 và 16 Giấy khám sức khỏe thu được của Lê Thị Thu H. Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

+ Hình dấu tròn đỏ có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2 và 16 Giấy khám sức khỏe của Lê Thị Thu H so với hình dấu tròn đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh P không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Mẫu in trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2 và 16 Giấy khám sức khỏe của Lê Thị Thu H so với mẫu in giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh P không phải cùng một mẫu in ra.

+ Chữ ký tên bác sĩ Thân Ngọc M trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2 và 16 Giấy khám sức khỏe của Lê Thị Thu H so với ký của bác sĩ Thân Ngọc M trên mẫu so sánh là các chữ ký dạng khác nhau nên không đủ cơ sở kết luận có phải do cùng một người ký ra hay không.

Trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lý Thị T2 có tên và chữ ký của các bác sĩ: Trịnh Văn M1, Nguyễn Phương H1, Ngô T4, Đặng Thanh H2, Nguyễn Công S, Hà Thị Thanh H3, Trần Kiên . Trên 16 Giấy khám sức khỏe của Lê Thị Thu H có tên và chữ ký của các bác sĩ: T, Đặng Thanh H2, Nguyễn Công S, Nguyễn Hoàng L, Ngô T4, Trần K2, Trịnh Văn M1, Lê Thị T5. Quá trình điều tra xác định, thời điểm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 29/02/2024 Bệnh viện đa khoa tỉnh P không có bác sĩ nào có tên như trên nên không có mẫu so sánh để tiến hành giám định các chữ ký nêu trên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1992 là nhân viên nhân sự Công ty TNHH H9 đã giao nộp 01 giấy khám sức khỏe mang tên Lê Mạnh T3 do T3 nộp kèm hồ sơ xin việc tháng 02 năm 2023. Ngày 05 tháng 3 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra Quyết định trưng cầu giám định số: 283/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng K3 Công an tỉnh Phú Thọ giám định mẫu dấu, mẫu in, chữ ký, chữ viết trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lê Mạnh T3. Tại Kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

+ Hình dấu tròn đỏ có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lê Mạnh T3 so với hình dấu tròn đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh P không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Mẫu in trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lê Mạnh T3 so với mẫu in giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh P không phải cùng một mẫu in ra.

+ Chữ ký tên bác sĩ Thân Ngọc M trên Giấy khám sức khỏe mang tên Lê Mạnh T3 so với ký của bác sĩ Thân Ngọc M trên mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra.

Trên Giấy khám sức khỏe của Lê Mạnh T3 có tên và chữ ký của các bác sĩ: Ngô Thanh, Phạm Thị Hương G, Trần K2, Trần Thị Thúy H4, Mai Thị O, Nguyễn Minh T6, Hà Thị Thanh H3, Hoàng Công L1. Quá trình điều tra xác định, thời điểm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 03/3/2024 Bệnh viện đa khoa tỉnh P không có bác sĩ nào có tên như trên nên không có mẫu so sánh để tiến hành giám định các chữ ký nêu trên.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của H và T2, quá trình kiểm tra không thấy các tin nhắn, lịch sử cuộc gọi có nội dung liên quan đến hành vi mua, bán giấy khám sức khỏe. H và T2 cũng xóa hết các tin nhắn, lịch sử cuộc gọi có nội dung liên quan đến hành vi mua, bán giấy khám sức khỏe trên M, Zalo. H khai nhận chiếc điện thoại dùng để đăng nhập Zalo trao đổi việc làm giả Giấy khám sức khỏe đã bị hỏng và mất, chiếc điện thoại H đang sử dụng là điện thoại mới nhưng H vẫn đăng nhập và sử dụng tài khoản Zalo cũ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tìm kiếm nhưng không tìm thấy chiếc điện thoại H sử dụng để liên lạc, mua, bán giấy khám sức khỏe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Thị Thu H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người liên quan, biên bản đối chất, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi mua và sử dụng giấy khám sức khỏe của Lê Mạnh T3 để nộp hồ sơ vào công ty TNHH H9. Hành vi mua giấy khám sức khỏe ở trên mạng, sử dụng giấy khám sức khỏe để nộp hồ sơ vào công ty C và mua giấy khám sức khỏe để bổ sung hồ sơ cho Zhang KaiGang của Lý Thị T2. Do tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không đáng kể theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Bộ luật hình sự; Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không có quy định xử phạt hành chính đối với hành vi trên của Lê Mạnh T3, Lý Thị T2 nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp mà giao cho chính quyền địa phương giáo dục, nhắc nhở.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS, ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Lê Thị Thu H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu H 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị Thu H.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền Lê Thị Thu H phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 04/10/2024).

Lưu theo hồ sơ vụ án 18 giấy khám sức khỏe giả, là vật chứng của vụ án.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Thu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị T2, anh Lê Mạnh T3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của họ, được Cơ quan CSĐT tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Vào khoảng giữa tháng 02 năm 2023, Lê Thị Thu H có hành vi đặt mua giấy khám sức khỏe giả ở trên mạng (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) và bán cho Lê Mạnh T3 01 giấy khám sức khỏe giả với giá: 90.000 đồng. Vào khoảng tháng 8 năm 2023, Lê Thị Thu H có hành vi đặt mua giấy khám sức khỏe giả ở trên mạng (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) và bán cho Lý Thị T2 01 tờ giấy khám sức khỏe giả với giá: 200.000 đồng. Ngoài ra H còn đặt mua trên mạng (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) 16 giấy khám sức khỏe giả với giá 800.000đồng nhằm mục đích bán kiếm lời.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo

Lê Thị Thu H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

“Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên;

... ”

[4] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thị Thu H có nhân thân tốt.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị Thu H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tự thú về hành vi làm giả 16 giấy khám sức khỏe để bán kiếm lời và tự thú về hành vi bán giấy khám sức khỏe cho Lê Mạnh T3; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là ông Lê Ngọc H5 là thương binh loại A, thương tật 4/4 (Giấy chứng nhận thương binh PT/AQ 44556), bị cáo có bác là ông Lê Ngọc M2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và Huy chương chiến sĩ vẻ vang; Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo tham gia ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả

bão số 3 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân, lý lịch rõ ràng, nên thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, có sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương là đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ, do đó HĐXX áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Kết quả xác minh của Cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, hiện sống cùng gia đình, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

Đối với số tiền 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền Lê Thị Thu H phạm tội mà có, H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 18 giấy khám sức khỏe giả, là vật chứng của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[9] Đối với hành vi mua và sử dụng giấy khám sức khỏe của Lê Mạnh T3, Lý Thị T2 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người bán giấy khám sức khỏe giả có tên zalo ở điện thoại H lưu là “chú K” và người mà bán cho Lý Thị T2 01 giấy khám sức khỏe giả ở trên mạng. Do H và T2 không biết tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí:

Bị cáo Lê Thị Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I, Áp dụng Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

II, Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu H 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị Thu H.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền Lê Thị Thu H phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 04/10/2024).

Lưu theo hồ sơ vụ án 18 giấy khám sức khỏe giả, là vật chứng của vụ án.

IV. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc bị cáo Lê Thị Thu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND T. Phú Thọ; H10;
- Chi cục THA huyện Cẩm Khê;
- Công an huyện C;
- UBND xã H.
- Bị cáo, Người có QLNVLQ.
- Lưu HS, AV.

**T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đinh Thị Thu Huyền